

Quản lý chất thải rắn ở Việt Nam

Tóm lược tham luận tại Hội nghị Xây dựng Châu Á lần thứ 4
(4th Civil Engineering Conference in the Asian Region – 4th CECAR)
do Hội đồng Phối hợp Xây dựng Châu Á (Asian Civil Engineering Coordinating Council – ACECC) tổ chức tại Đài Bắc 26-28/6/2007

TS. Phạm Sĩ Liêm

Nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng,
Phó Chủ tịch Tổng hội Xây dựng VN (VFCEA)

Việt Nam hàng năm tạo ra hơn 15 triệu tấn rác, trong đó rác sinh hoạt đô thị và nông thôn vào khoảng 12,8 triệu tấn, rác công nghiệp khoảng 2,7 triệu tấn. Ngoài rác y tế 2,1 vạn tấn, các chất thải độc hại trong công nghiệp là 13 vạn tấn và trong nông nghiệp (kể cả các hóa chất) là khoảng 4,5 vạn tấn.

Tuy 10 năm lại đây việc quản lý rác thải đạt được nhiều tiến bộ trong thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý và chôn lấp trong khu vực đô thị nhưng lại chưa có chuyển biến mấy ở khu vực nông thôn, nhất là tại 1450 làng nghề.

Phương pháp xử trí rác thải chủ đạo vẫn là chôn lấp tại các bãi rác. Trong số 91 bãi rác lớn trên cả nước chỉ có 17 bãi hợp vệ sinh nhưng lại có 49 bãi rác quá tệ hại mà Thủ tướng Chính phủ đã chỉ thị phải cải thiện gấp ngay trong năm 2007. Việt Nam cũng không xa lạ gì với vấn đề NIMBY (Not In My Backyard - Không được đặt trong sân sau nhà tôi), tức là phản ứng dữ dội của cư dân sống gần bãi rác.



Khai mạc CECAR4

Chính phủ khuyến khích khu vực thị trường tham gia thu gom xử lý rác, chẳng hạn 20% rác sinh hoạt ở Hà Nội được tái chế, một số doanh nghiệp ở Tây nguyên và Đồng bằng Sông Cửu Long đã tái chế các phế thải nông nghiệp như vỏ quả cà phê, trấu, xơ dừa, bã mía v.v... thành vật liệu xây dựng, thế nhưng cũng chưa được bao nhiêu nên các phế thải này vẫn đang gây ô nhiễm nghiêm trọng cho các kênh rạch ở Nam bộ. Một số công nghệ thích hợp trong xử lý rác thải đã được nghiên cứu thành công nhưng quá ít ỏi và chưa được tập hợp lại để thông tin rộng rãi cho các nơi áp dụng.

Dự kiến đến 2010 lượng rác hàng năm sẽ đạt tới 23 triệu tấn và tỷ lệ rác độc hại sẽ tăng lên. Thách thức chủ yếu mà Việt Nam phải vượt qua trong giai đoạn tới trong quản lý rác thải là:

1). Cải thiện sự bền vững tài chính và xã hội của các dịch vụ quản lý chất thải rắn. Nếu muốn đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Việt Nam trong cấp thoát nước và thu gom xử lý rác thì hàng năm phải đầu tư gấp bốn lần mức hiện nay. Vì vậy phải tạo lập được thể chế tài chính thích hợp cho các doanh nghiệp dịch vụ trong các lĩnh vực này, huy động và sử dụng vốn đầu tư đạt hiệu quả.



Từ phải sang trái: Tác giả, GS. Jenn-Chuan Chern (Chủ tịch ACECC 2004-2007) và các đại biểu VIFCA tại CECAR4.

2). Hoàn thiện tính hiệu quả, tính tổng hợp và tính cưỡng chế của thể chế quản lý rác thải. Cần cấp tốc hình thành hệ thống quản lý rác độc hại tại 3 vùng kinh tế trọng điểm. Cần có chiến lược thống nhất về vệ sinh môi trường, bao gồm cả nước thải và rác thải, áp dụng cho cả đô thị và nông thôn, và gắn với quản lý tài nguyên nước và sức khỏe cộng đồng.

3). Nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với quản lý rác thải, đẩy mạnh phong trào “Đô thị xanh, sạch đẹp”.

Chúng tôi đề nghị cộng đồng quốc tế tăng cường hợp tác hơn nữa trong quản lý vệ sinh môi trường, phát triển các cách tiếp cận mới cho việc phối hợp và thống nhất hành động của các quốc gia và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực này, thúc đẩy thông tin và chuyển giao công nghệ, phát huy các cơ hội hợp tác Nam - Nam và quan hệ đối tác giúp đỡ giữa các nước phát triển với các nước đang phát triển./.